TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	Mỹ Tho, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Số B, ấp P, xã T, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Huỳnh Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Số B, ấp P, xã T, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Huỳnh Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 chị N tự

nguyện nộp. Chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0023599 ngày 17/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên được hoàn lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- CCTHA Tp Mỹ Tho;
- UBND xã L, H. H, T. Vĩnh long;
- Các đương sự:
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hằng